



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

Số 495 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

Tel: (04) 38542209 *Fax: (04) 38545855

Website: www.sdcc.com.vn *E-mail: tuvansongda@sdcc.com.vn

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2015

GIẤY MỜI

V/v: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà trân trọng kính mời Quý cổ đông Công ty tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015:

1. **Địa điểm** : Hội trường Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà - 495 Nguyễn Trãi
Tầng 1 Nhà G9 Thanh Xuân Nam - Thanh Xuân - Hà Nội.

2. **Thời gian họp** : 7^h30 Thứ 7, ngày 18/4/2015

3. **Thành phần** : Cổ đông có tên trong danh sách chốt cổ đông ngày 24/3/2015

4. **Nội dung, tài liệu liên quan đến Đại hội:**

Nội dung, chương trình, mẫu giấy ủy quyền và các tài liệu khác của Đại hội được đăng tải trên trang web Công ty: www.sdcc.com.vn.

5. **Thủ tục tham dự Đại hội:**

- Cổ đông là cá nhân: Khi đến tham dự Đại hội vui lòng mang theo CMND (nếu là cá nhân mang quốc tịch Việt Nam) hoặc hộ chiếu (nếu là cá nhân mang quốc tịch nước ngoài) và Giấy mời dự họp Đại hội.
- Cổ đông là pháp nhân: Khi tham dự Đại hội vui lòng mang theo giấy giới thiệu để Công ty đối chiếu danh sách cổ đông.
- Trường hợp Cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội, vui lòng lập Giấy ủy quyền theo mẫu.

6. **Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự Đại hội**

Để tiện cho việc sắp xếp, tổ chức và đón tiếp, đề nghị Cổ đông hoặc người được ủy quyền của cổ đông hoặc nhóm cổ đông:

- Xác nhận tham dự Đại hội qua điện thoại hoặc email, hoặc giấy Fax ủy quyền dự họp Đại hội (nếu là pháp nhân) trước 16^h00 ngày 17/4/2015

+ Điện thoại: 04.3.8542209 (LH: Ms Bích Thủy) Fax: 04.38545855

Trân trọng kính mời ./.

Gửi kèm theo giấy mời:

- Giấy ủy quyền tham dự Đại hội;
- Chương trình ĐH;



Trịnh Văn Thới



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

TT	Nội dung	Thực hiện	Thời gian
1	Đăng ký cổ đông dự Đại hội, tiếp đón khách mời	Ban tổ chức	7 ^h 30 -:- 8 ^h 15
2	Khai mạc, giới thiệu đại biểu		8 ^h 15 -:- 8 ^h 20
3	Báo cáo số lượng cổ đông tham dự Đại hội		8 ^h 20 -:- 8 ^h 25
4	Thông qua quy chế tổ chức Đại hội; Quy chế bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015-2020		8 ^h 25 -:- 8 ^h 30
5	Bầu ban kiểm phiếu, chỉ định thư ký Đại hội	Chủ tịch HĐQT	8 ^h 30 -:- 8 ^h 35
6	Thông qua chương trình Đại hội		8 ^h 35 -:- 8 ^h 40
7	Báo cáo của BGD điều hành trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2014, kế hoạch SXKD năm 2015 và các giải pháp thực hiện.	TGĐ	8 ^h 40 -:- 8 ^h 55
8	Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2015 về công tác quản lý, kinh doanh của Công ty thực hiện NQ ĐHĐCĐ năm 2014 và kế hoạch SXKD năm 2015.	Chủ tịch HĐQT	8 ^h 55 -:- 9 ^h 15
9	Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.	Trưởng BKS	9 ^h 15 -:- 9 ^h 35
10	Báo cáo kết quả SXKD năm 2014	Kế toán trưởng	9 ^h 35 -:- 9 ^h 45
11	Phương án phân phối LN và trích lập các quỹ năm 2014.		
12	Báo cáo trả lương, thù lao cho TV HĐQT, BKS năm 2014 và phương án năm 2015.	Chủ tịch HĐQT	9 ^h 45 -:- 10 ^h 00
13	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ		
14	Bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015-2019		
15	Các cổ đông góp ý, giải đáp ý kiến cho các cổ đông.	Chủ tịch HĐQT	10 ^h 00 -:- 10 ^h 35
16	Biểu quyết thông qua các mục 7, 8, 9, 10, 12, 13; Bỏ phiếu thông qua các mục 11, 14		10 ^h 35 -:- 10 ^h 45
17	Nghỉ giải lao để ban kiểm phiếu và thư ký Đại hội dự thảo biên bản ĐHĐCĐ	Ban kiểm phiếu Thư ký ĐH	10 ^h 45 -:- 11 ^h 00
18	Thông báo kết quả kiểm phiếu.	TP. TCHC	11 ^h 00 -:- 11 ^h 15
19	Thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông	Thư ký ĐH	11 ^h 15 -:- 11 ^h 30
20	Bế mạc Đại hội	Ban tổ chức	11 ^h 30

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

....., ngày tháng 4 năm 2015

GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự ĐHCĐ năm 2015 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

(Dùng cho tổ chức hoặc cá nhân)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

1. Bên ủy quyền:

Tên cá nhân/tổ chức:.....

CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số:..... cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Số cổ phần sở hữu:.....(Bằng chữ.....)

2. Bên nhận ủy quyền:

Tên cá nhân/tổ chức:.....

CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số:..... cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Số cổ phần được ủy quyền:.....(Bằng chữ.....)

3. Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền thực hiện việc tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà và đại diện bên ủy quyền biểu quyết thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội.

4. Thời hạn ủy quyền: Cho đến khi kết thúc Đại hội

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà và các quy định của Pháp luật hiện hành.

Người được ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: - Nếu bên ủy quyền là tổ chức phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và đóng dấu.
- Nếu bên ủy quyền là cá nhân phải pho tô kèm theo CMTND của người ủy quyền



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

....., ngày tháng 4 năm 2015

GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự ĐHCĐ năm 2015 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

(Dùng cho nhóm cổ đông cá nhân)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

1. Bên ủy quyền:

Chúng tôi bao gồm những cổ đông của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà cùng nhau nắm giữcổ phần, tương ứng% VDL của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

Họ và tên	CMND/ Hộ chiếu	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
1.				
2.				
3.				
4.				
5.				
...				

2. Bên nhận ủy quyền:

Tên cá nhân/tổ chức:.....
CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số:.....cấp ngày.....tại.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....
Số cổ phần được ủy quyền:.....(Bằng chữ.....)
.....)

3. Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền thực hiện việc tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà và đại diện bên ủy quyền biểu quyết thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội.

4. Thời hạn ủy quyền: Cho đến khi kết thúc Đại hội

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà và các quy định của Pháp luật hiện hành.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đại diện nhóm ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

....., ngày tháng 4 năm 2014

GIẤY XÁC NHẬN

Tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015

Kính gửi: Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

Tên cổ đông:.....
CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số:.....cấp ngày.....tại.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....
Số cổ phần sở hữu:.....(Bằng chữ.....
.....)

Xác nhận:

1. Đồng ý tham dự Đại hội:

☐

2. Đồng ý ủy quyền cho Ông/Bà có tên sau đây:

☐

Họ và tên người được ủy quyền:.....
CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số:.....cấp ngày.....tại.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....
Số cổ phần được ủy quyền:.....(Bằng chữ.....
.....)

3. Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền thực hiện việc tham dự ĐHCD thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà và đại diện bên ủy quyền biểu quyết thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội.

4. Trách nhiệm và thời hạn ủy quyền: Cho đến khi kết thúc Đại hội

- Người được ủy quyền có trách nhiệm chấp hành các quy định của ĐHĐCĐ, không được ủy quyền lại cho người khác.
- Việc ủy quyền trên đảm bảo đúng quy định của Pháp luật và của Công ty.
- Giấy xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự họp này có thể gửi trực tiếp theo địa chỉ trụ sở Công ty, fax theo số máy 04.38545855 và đều có giá trị pháp lý như nhau.
- Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ NĂM 2015

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng: Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà năm 2015.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội; điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3: Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội:

1. Quyền của cổ đông:

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định hiện hành.
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Giấy uỷ quyền phải được xuất trình trước khi đại diện cổ đông tham dự Đại hội chính thức.
- Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai: Chương trình Đại hội và những tài liệu cần thiết khác theo quy định của pháp luật. Ý kiến của các cổ đông tham gia trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình sẽ được thảo luận tại Đại hội.
- Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mang theo Thông báo mời họp, Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) và Giấy tờ tùy thân (CMND/hộ chiếu và CMND/hộ chiếu của người uỷ quyền trong trường hợp được uỷ quyền) trình Ban tổ chức và được nhận Phiếu biểu quyết có tên cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của Phiếu biểu quyết mà cổ đông hoặc đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội.
- Tại Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông hoặc đại diện cổ đông sẽ nghe báo cáo về các nội dung chính của chương trình Đại hội, cùng thảo luận thông qua từng nội dung bằng Phiếu biểu quyết.
- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ toạ không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của cổ đông:

- Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định hiện hành.



- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.
- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức đại hội trong việc kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

- Ban tổ chức có trách nhiệm kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội; Lập danh sách cổ đông có mặt; Tiếp nhận giấy tờ của Đại biểu tới tham dự cuộc họp; Phát các tài liệu và Phiếu biểu quyết;
- Trường hợp người đến tham dự Đại hội không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì ban tổ chức có quyền từ chối cấp Phiếu biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.
- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của chủ tọa Đại hội:

1. Nhiệm vụ của Chủ tọa đại hội
 - Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình quy định đã được Đại hội thông qua.
 - Hướng dẫn Đại hội thảo luận.
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - Trả lời những vấn đề do các cổ đông yêu cầu.
2. Quyền hạn của Chủ tọa đại hội:
 - Chủ tọa Đại hội có quyền phân công, ủy quyền cho các thành viên khác trong Ban lãnh đạo Công ty báo cáo trước Đại hội và trả lời chất vấn của cổ đông.
 - Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
 - Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp: Trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không tiến hành được một cách công bằng và hợp pháp.
 - Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - + Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp hoặc;
 - + Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký:

Ban thư ký gồm 2 thành viên do Chủ tọa đại hội chỉ định để giúp chủ tọa điều hành Đại hội. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký như sau:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông hoặc đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
- Soạn thảo Biên bản Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
- Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa Đại hội.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu do chủ tọa đại hội giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng cách giơ phiếu biểu quyết. Thành viên ban kiểm phiếu không phải là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm phiếu:

- Hướng dẫn các cổ đông biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết.
- Phát phiếu cho các cổ đông, kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và tổ chức kiểm phiếu.
- Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội;
- Bàn giao Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử đã niêm phong cho Ban thư ký Đại hội.
- Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được tiến hành một cách trung thực, chính xác và Ban bầu cử phải chịu trách nhiệm về tính trung thực đó.



CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty.

Điều 10. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông dự họp sẽ nhận được các phiếu biểu quyết. Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội bằng cách giơ phiếu biểu quyết.

Điều 11. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong cuộc họp được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.
2. Các vấn đề loại cổ phần, số lượng cổ phần được quyền chào bán, tăng vốn điều lệ, sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.
3. Văn bản được ĐHĐCĐ thông qua là văn bản chính thức của Đại hội.

Điều 12. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

- Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội.
- Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tịch đoàn sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông:

- Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội.
- Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc đại hội và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Quy chế này gồm 5 chương 14 điều và có hiệu lực thi hành khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà năm 2015 thông qua.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

QUY CHẾ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ NHIỆM KỲ 2015-:-2019

I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

1. Việc bầu cử Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) của Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà phải được bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 104 Luật Doanh nghiệp năm 2005.
2. Phiếu bầu cử
Phiếu bầu cử bao gồm các nội dung sau:
 - Tên phiếu bầu cử: Phiếu bầu Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát
 - Tên cổ đông
 - Số lượng cổ phần sở hữu
 - Tổng số quyền bầu cử
 - Tên ứng viên
 - Quyền bầu cử phân cho từng ứng viên
3. Phiếu bầu cử hợp lệ
 - Phiếu do Ban Tổ chức phát hành.
 - Phiếu bầu tối đa hoặc bầu từ một đến tối đa số thành viên HĐQT/BKS trong danh sách đề cử và/hoặc ứng cử để bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị, 01 thành viên Ban kiểm soát.
 - Không được bầu quá tổng số quyền bầu cử được ghi trong phiếu bầu.
 - Phiếu không tẩy xóa, sửa chữa nội dung phiếu bầu (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới và hủy phiếu cũ).
4. Phiếu bầu cử không hợp lệ:
 - Phiếu không do Ban Tổ chức phát hành.
 - Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung.
 - Không bầu ai trong danh sách ứng cử.
 - Phiếu bầu có tên người ngoài danh sách ứng cử.

Các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu bầu cử.
5. Ban Kiểm phiếu
 - Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng không phải là người có tên trong Danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào HĐQT hay BKS.
 - Ban Kiểm phiếu có một số trách nhiệm chính sau:
 - Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử



- Phát phiếu bầu cho cổ đông/đại diện cổ đông
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- Tổ chức kiểm phiếu;
- Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông;
- Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tịch Đoàn Đại hội.

Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc bầu cử, kiểm phiếu và phải bí mật. Nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm trước cổ đông và trước pháp luật. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội, sau đó niêm phong các phiếu bầu cử, các dữ liệu liên quan đến bầu cử trên máy vi tính. Các dữ liệu này chỉ được mở khi có quyết định của ĐHĐCĐ (nếu diễn ra tại Đại hội) hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền (nếu diễn ra sau Đại hội).

II. CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ BẦU CỬ

1. Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT/BKS

- Theo mục 23.14 Điều 23 Quyền của cổ đông và Mục 50.4 Điều 50. Ban kiểm soát - Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất 6 tháng có các quyền sau đây:
 - + Đề cử người vào Hội đồng quản trị.
 - + Đề cử người vào Ban kiểm soát.
- Trong trường hợp không có cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu 10% vốn điều lệ đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty thì ứng cử viên đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát do Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử.
- Hồ sơ của người tham gia ứng cử, đề cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gồm: Đơn xin ứng cử/ đề cử thành viên HĐQT, BKS; Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của ứng viên theo phụ lục 2A, phụ lục 2B của quy chế này. Hồ sơ gửi về Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà trước 07 ngày kể từ ngày Công ty gửi thông báo họp Đại hội cổ đông.

2. Tiến hành bầu cử thành viên HĐQT/BKS

- Khi được phát Phiếu bầu cử, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của Phiếu được phát. Nếu số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử của Cổ đông/đại diện cổ đông không bằng với số cổ phần của Cổ đông/đại diện cổ đông đó sở hữu/đại diện, Cổ đông/đại diện cổ đông phải thông báo lại cho Ban Kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.
- Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu HĐQT, BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân bổ số phiếu bầu cho một số ứng viên được đề cử vào Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát.
- Trong trường hợp tổng số phiếu bầu của bất kỳ ứng cử viên nào là số thập phân thì sẽ tiến hành làm tròn tới hàng đơn vị.

3. Tổ chức kiểm phiếu

- Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Trước khi mở hòm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không dùng đến.
- Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa hoặc sửa chữa trên phiếu bầu.

Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

4. Trúng cử thành viên HĐQT/BKS

Theo quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 104 Luật Doanh nghiệp năm 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành thì người trúng cử thành viên HĐQT/BKS phải có số phiếu bầu ít nhất bằng 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp và được nhiều phiếu hơn tính theo thứ tự số phiếu đạt được từ cao xuống thấp đến tối đa số người trúng cử theo quy định. Các tính ở đây là lấy tổng số phiếu được bầu làm tử số và tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp làm mẫu số. Ứng cử viên đạt từ 65% trở lên sẽ trúng cử vào HĐQT/BKS với điều kiện xét theo thứ tự từ cao xuống thấp

- Trường hợp đạt được số phiếu bằng nhau thì Chủ tịch đoàn hội ý quyết định biểu quyết lại đối với riêng những người đó hoặc có giải pháp phù hợp khác.

5. Công bố kết quả kiểm phiếu

Ban Kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu. Trưởng Ban Kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.

6. Khiếu nại và xử lý khiếu nại

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ảnh 3x4

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2015-:-2019

1. Họ và tên:..... Giới tính:.....
2. Ngày tháng năm sinh:..... Quốc tịch:..... Dân tộc:.....
3. Số CMTND/Hộ chiếu:..... Cấp ngày:..... Nơi cấp:.....
4. Quê quán:.....
5. Địa chỉ thường trú:.....
6. Địa chỉ liên lạc:.....
7. Điện thoại:..... Fax:.....
8. Trình độ văn hóa:..... Trình độ chuyên môn:.....
9. Quá trình công tác:

THỜI GIAN	NƠI LÀM VIỆC	CHỨC VỤ
Từ__ đến__		

10. Chức vụ hiện nay:

11. Số lượng cổ phần sở hữu/đại diện:.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật và bản thân đáp ứng được điều kiện ứng cử/ được đề cử vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà theo quy định. Nếu sai, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật ./.

....., ngày..... tháng năm 2015

Xác nhận của
cơ quan có thẩm quyền

Người khai
 (Ký, ghi họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ảnh 3x4

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2015-:-2019

1. Họ và tên:..... Giới tính:.....
2. Ngày tháng năm sinh:..... Quốc tịch:..... Dân tộc:.....
3. Số CMTND/Hộ chiếu:..... Cấp ngày:..... Nơi cấp:.....
4. Quê quán:.....
5. Địa chỉ thường trú:.....
6. Địa chỉ liên lạc:.....
7. Điện thoại:..... Fax:.....
8. Trình độ văn hóa:..... Trình độ chuyên môn:.....
9. Quá trình công tác:

THỜI GIAN	NOI LÀM VIỆC	CHỨC VỤ
Từ__ đến__		

10. Chức vụ hiện nay:

11. Số lượng cổ phần sở hữu/đại diện:.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật và bản thân đáp ứng được điều kiện ứng cử/ được đề cử vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà theo quy định. Nếu sai, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật ./.

....., ngày..... tháng năm 2015

Xác nhận của
cơ quan có thẩm quyền

Người khai
 (Ký, ghi họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

Địa chỉ: G9, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	101.599.436.314	83.719.836.795
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		967.960.478	567.944.896
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		100.631.475.836	83.151.891.899
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	72.601.150.551	61.000.069.225
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		28.030.325.285	22.151.822.674
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	4.822.514.360	2.596.565.988
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	4.994.389.691	1.227.148.578
Trong đó: chi phí lãi vay	23		1.118.373.800	1.098.692.921
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	22.082.581.143	22.090.221.034
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		5.775.868.811	1.431.019.050
11. Thu nhập khác	31	VI.6	813.992.719	5.534.083.467
12. Chi phí khác	32	VI.7	1.274.379.021	2.241.587.974
13. Lợi nhuận khác	40		(460.386.302)	3.292.495.493
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		5.315.482.509	4.723.514.543
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		960.635.856	1.690.667.436
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		4.354.846.653	3.032.847.107

Người lập biểu



Lê Thị Lan Phương

Kế toán trưởng



Lê Minh Quyết

Lập, ngày 20 tháng 3 năm 2015

Tổng Giám đốc



Phạm Văn Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ
SONG DA CONSULTING JOINT STOCK COMPANY

Nhà G9 - Số 495 - Đường Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội

Tel: (04) 38542209 *Fax: (04)38545855

Website: www.sdcc.com.vn *E-mail: tuvansongda@vnn.vn



KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

Theo Nghị quyết số: 43/TCT-HĐTV ngày 06/02/2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Sông Đà về việc thông qua kế hoạch SXKD năm 2015 của Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà)

Các chỉ tiêu Kế hoạch chủ yếu:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2015	
			Tổ hợp	Công ty mẹ
A	KẾ HOẠCH SXKD			
I	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	10⁶đ	88.000	79.000
	- Giá trị khảo sát	10 ⁶ đ	18.000	18.000
	- Giá trị thiết kế	10 ⁶ đ	20.525	20.525
	- Giá trị tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	8.723	8.723
	- Giá trị thí nghiệm	10 ⁶ đ	28.600	28.600
	- Giá trị SXKD khác	10 ⁶ đ	12.152	3.152
II	KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH			
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	88.000	79.000
2	Tổng chi phí	10 ⁶ đ	81.000	75.000
3	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	14.000	13.400
4	Lợi nhuận			
	- Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	7.000	4.000
	- Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	6.120	3.120
5	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Lợi nhuận cận biên	%	8,0	5,0
	- Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	23,0	12,0
	- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,0	2,0
	- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	11,0	6,0
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097
7	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	55.800	51.000
8	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	171.000	153.000
9	Hệ số phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần		3,9
10	Dự kiến tỷ lệ trả cổ tức	%		5,0
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶đ	3.000	3.000



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

Nhà G9 - Số 495 - Đường Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội

Tel: (04) 35522205

Fax: (04) 38545855

Website: www.sdcc.com.vn

E-mail: tuvansongda@sdcc.com.vn

Số: 07/SDCC-BKS

Hà nội, ngày 24 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2015

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm soát theo điều lệ của Công ty, Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát năm 2014 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà với các nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2014

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ năm 2013

Công ty đã tiến hành phân phối lợi nhuận năm 2013 và trích lập quỹ theo đúng phương án Đại hội đồng năm 2014 đã thông qua.

2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2014

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% hoàn thành
1	Tổng giá trị SXKD	Tr. đồng	97.730	106.000	108
2	Doanh thu bán hàng	Tr. đồng	95.665	101.599	106
3	Thu tiền về tài khoản	Tr. đồng	115.211	106.029	92
4	Nộp ngân sách	Tr. đồng	14.971	16.197	108
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	4.275	4.355	102
6	Thu nhập bình quân	Tr. đồng	7.51	8.02	107
7	Kế hoạch đầu tư	Tr. đồng	5.200	905	17

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh đạt: **106.000** triệu đồng/kế hoạch **97.730** triệu đồng bằng **108%** kế hoạch năm.
- Tổng doanh thu đạt: **101.599** triệu đồng/kế hoạch **95.665** triệu đồng bằng 106% kế hoạch năm.
- Tổng số tiền về tài khoản đạt: **106.029** triệu đồng/kế hoạch **115.211** triệu đồng bằng 92% kế hoạch năm.
- Tổng giá trị nộp ngân sách ước đạt: **16.197** triệu đồng/kế hoạch **14.971** triệu đồng bằng 108% kế hoạch năm.
- Tổng giá trị lợi nhuận ST đạt: **4.355** triệu đồng/kế hoạch **4.275** triệu đồng bằng 102% kế hoạch năm.

- Đảm bảo việc làm cho gần 400 CBCNV với thu nhập bình quân CBCNV/tháng của Công ty đạt: **8,025** triệu đồng/kế hoạch là 7,513 triệu đồng đạt 107% kế hoạch năm.

II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2014

1. Báo cáo tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2014

Đơn vị tính: Đồng

A	TỔNG TÀI SẢN	150.240.905.552
I	Tài sản ngắn hạn	118.356.366.798
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	5.674.596.894
	Tiền mặt và tiền gửi ngân hàng	5.674.596.894
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	7.034.044.240
	Đầu tư ngắn hạn	7.034.044.240
3	Các khoản phải thu	71.948.453.763
	Phải thu khách hàng	86.536.388.758
	Trả trước cho người bán	358.995.111
	Các khoản phải thu khác	5.062.309.541
	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi (*)	(20.009.239.647)
4	Hàng tồn kho	28.948.144.370
	Nguyên liệu , vật liệu	10.134.125
	Sản xuất kinh doanh dở dang	28.938.010.245
5	Tài sản Ngắn hạn khác	4.751.127.531
II	Tài sản dài hạn	31.884.538.754
1	Tài sản cố định	2.939.159.655
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	28.251.194.107
	Công ty CP Cao su Phú riềng	2.400.000.000
	Công ty CP Đầu tư và Thương mại Sông Đà	1.500.000.003
	Công ty CP thủy điện Đắk Đoa	24.000.000.000
	Công ty TNHH Tư vấn kỹ thuật Việt nam - Canada	2.417.400.000
	Công ty cổ phần PT Đô thị và nông thôn Sông Đà	1.837.000.000
	Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán dài hạn	(3.903.205.896)
3	Tài sản dài hạn khác	694.184.992
4	Lợi thế thương mại	0

102

B	TỔNG NGUỒN VỐN	150.240.905.552
I	Nợ phải trả	98.761.501.085
1	Nợ ngắn hạn	97.912.291.838
	Vay và nợ ngắn hạn	8.644.451.675
	Phải trả người bán	13.687.817.935
	Người mua trả tiền trước	7.314.244.080
	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	9.741.580.322
	Phải trả người lao động	31.044.541.737
	Chi phí phải trả	196.552.032
	Các khoản phải trả phải nộp khác	26.742.361.288
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	540.742.769
2	Nợ dài hạn	849.209.246
	Doanh thu chưa thực hiện	59.171.927
	Quỹ khoa học công nghệ	790.037.319
II	Vốn chủ sở hữu	51.479.404.468
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	26.097.100.000
	Vốn khác của chủ sở hữu	8.502.618.712
	Cổ phiếu quỹ	(620.000)
	Chênh lệch tỷ giá	0
	Quỹ đầu tư phát triển	9.926.760.190
	Quỹ dự phòng tài chính	2.598.698.912
	Lợi nhuận chưa phân phối	4.354.846.654
III	Lợi ích của cổ đông thiểu số	

2. Kết quả hoạt động SXKD năm 2014 :

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	101.599.436.314
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	967.960.478
3	Doanh thu hoạt động tài chính	4.822.514.360
4	Giá vốn hàng bán	72.601.150.551
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	22.082.581.143
6	Chi phí tài chính	4.994.389.691
	<i>Trong đó : Chi phí lãi vay</i>	<i>1.118.373.800</i>
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	5.775.868.811
8	Thu nhập khác	813.992.719
9	Chi phí hoạt động khác	1.274.379.021
10	Lợi tức khác	(460.386.302)
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	5.315.482.509
12	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	960.635.856
13	Lợi nhuận sau thuế	4.354.846.653
14	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.668

3 - Về tình hình thực hiện đầu tư.

- Đang tiến hành thực hiện thoái vốn của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà tại một số Công ty con, Công ty liên doanh, liên kết để tập trung vốn cho sản xuất kinh doanh. Cụ thể:
 - Đã hoàn thành việc định giá và chào bán cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại Sông Đà .
 - Đang thực hiện việc định giá và chào bán cổ phần của Công ty TNHH Tư vấn kỹ thuật Việt Nam - Canada và Công ty cổ phần thủy điện ĐắkĐoa. Trong năm 2014, Công ty đã tiến hành đầu tư nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh với giá trị ước đạt: 904,9 triệu đồng trong đó:
 - Đầu tư thiết bị tin học phục vụ công tác thiết kế: 181,1 triệu đồng.
 - Đầu tư thiết bị phục vụ công tác khảo sát: 156 triệu đồng.
 - Đầu tư thiết bị phục vụ thí nghiệm: 296,8 triệu đồng.
 - Đầu tư khác: 271 triệu đồng (trong đó hoạt động đào tạo là 53 triệu đồng)
- Công ty còn chưa thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý khi thực hiện công tác đầu tư theo đúng quy định như: lập báo cáo và phê duyệt quyết toán dự án đã thực hiện đầu tư xong; lập báo cáo đánh giá hiệu quả đầu tư đối với dự án đã hoàn thành

III. VIỆC CHẤP HÀNH ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Công tác quản lý và điều hành của HĐQT

- Hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2014, đạt được mục tiêu, tiến độ tư vấn xây dựng tại các công trình trọng điểm, cơ bản đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư đồng thời góp phần hoàn thành các mục tiêu tiến độ tại các công trình trọng điểm trong và ngoài Tổng công ty như: Thủy điện Lai Châu, khảo sát thiết kế thủy điện Bảo Lâm 3; Dự án khu đô thị Nam Xa La; Dự án đường thi công khu công nghệ cao Hòa Lạc; Thiết kế bản vẽ thi công hầm Cổ Mã; Dự án Hầm đường bộ Phước Thượng.

- Trong năm 2014 nền kinh tế đất nước nói chung và các doanh nghiệp nói riêng còn phục hồi chậm, đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng công ty đang hoạt động, các công trình đang dang dở, Chủ đầu tư tiếp cận vốn ngân hàng khó khăn nên cầm chừng không đảm bảo kế hoạch đầu tư các công trình đã ký hợp đồng kinh tế, các khoản công nợ phải thu còn quá lớn nhưng với sự nỗ lực không ngừng trong khâu thu hồi vốn, tìm kiếm việc làm để thực hiện mục tiêu kế hoạch SXKD Đại hội đồng cổ đông năm 2014 đã thông qua.

Tập trung chỉ đạo, đẩy mạnh công tác thu hồi vốn. Hàng tuần tổ chức họp kiểm điểm thu hồi vốn toàn công ty, trong đó có phân công trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị, phòng ban, cụ thể đến từng người và từng công việc từ khâu tạm ứng, nghiệm thu kỹ thuật, lập phiếu giá đến thu hồi công nợ.

- Tăng cường công tác xúc tiến và đẩy mạnh tiếp thị để nhận thực hiện đầu tư, tư vấn các dự án xây dựng đô thị cụ thể đã ký được các Hợp đồng kinh tế giám sát thi công các công trình cao tầng như Dự án Trung tâm điều hành sản xuất Tỉnh Quảng Ninh; Dự án khu đô thị Nam Xa La; Dự án đường thi công khu công nghệ cao Hòa Lạc và các công trình khác.

- Đã tiến hành sửa đổi và ban hành mới một số quy chế, quy định quản lý nội bộ cho phù hợp với mô hình công ty thành viên của Tổng công ty Sông Đà, tạo ra sự thống nhất trong quản lý. Trong năm 2014 Hội đồng quản trị đã phát hành 21 Nghị quyết và Quyết định thực hiện công tác quản lý công ty.

- Bên cạnh đó Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban giám đốc điều hành thông qua việc:

+ Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban giám đốc điều hành về việc triển khai các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

+ Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp về chính sách của Người lao động, công tác tổ chức, các cuộc họp về xây dựng kế hoạch, giao kế hoạch SXKD cho các Chi nhánh, đơn vị trực thuộc.

Theo dõi quá trình điều hành sản xuất kinh doanh, chỉ đạo và góp ý các vấn đề nảy sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh.

+ Kiểm tra giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của công ty và pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật chứng khoán, thực hiện chế độ dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần khác trong xã hội.

+ Hoàn thành việc chi trả cổ tức năm 2013 cho cổ đông 6% bằng tiền mặt.

2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc điều hành.

Trong quá trình thực hiện SXKD năm 2014, Ban TGD đã chỉ đạo quyết liệt đối với các đơn vị và các phòng ban nghiệp vụ triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả các biện pháp cụ thể sau:

Biện pháp về đổi mới doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc Công ty, định biên, sắp xếp bộ máy tổ chức từ phòng ban Công ty đến các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh,
- Cơ bản hoàn thành việc xây dựng Chiến lược kinh doanh của Công ty theo ngành nghề kinh doanh chính đã được Tổng công ty định hướng và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
- Đôn đốc thực hiện việc thoái vốn, chuyển nhượng phần vốn của Công ty đã đầu tư tại các Công ty con, Công ty liên danh, liên kết để tạo nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh.

Biện pháp về công tác quản lý tổ chức, điều hành sản xuất.

- Thực hiện việc kiểm tra và chỉ đạo công tác sản xuất, đặc biệt là rà soát lại tiến độ các Dự án theo tiến độ điều chỉnh của các Chủ đầu tư; tập trung lực lượng thực hiện công tác khảo sát, tư vấn thiết kế, giám sát tại các công trình trọng điểm theo kế hoạch bố trí vốn của Chủ đầu tư như: thủy điện Xekaman 3, thủy điện Bảo Lâm 3, thủy điện Lai Châu, thủy điện Đồng Nai 5, thủy điện Đăkdrinh, ...
- Tiếp tục triển khai việc giao khoán quỹ lương, khoán chi phí giá thành theo sản lượng thực hiện và doanh thu của từng đơn vị để nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, tăng tính chủ động cho các đơn vị đồng thời có các biện pháp kiểm tra, kiểm soát để hạn chế các rủi ro trong thanh toán với Chủ đầu tư, vi phạm các nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước và đảm bảo tính công bằng trong việc chi trả lương cho người lao động.
- Tập trung chỉ đạo, đẩy mạnh công tác thu hồi vốn. Hàng tuần Ban TGD đã tổ chức họp kiểm điểm thu hồi vốn toàn công ty, trong đó có phân công trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị, phòng ban, cụ thể đến từng người và từng công việc từ khâu tạm ứng, nghiệm thu kỹ thuật, lập phiếu giá đến thu hồi công nợ. Kết quả là trong năm 2014 công nợ đối với các đơn vị ngoài Tổng công ty đã giảm từ 26 tỷ đồng xuống còn 23 tỷ đồng.
- Đã xây dựng kế hoạch thù lao, tiền lương, tiền thưởng đối với lao động quản lý trình Tổng công ty xem xét, thông qua.

Biện pháp về tìm kiếm công việc

- Thực hiện việc đẩy mạnh công tác tiếp thị tìm kiếm các dự án với các Chủ đầu tư để thực hiện SXKD trong năm cũng như phục vụ cho năm 2015 như: tư vấn giám sát thủy điện Đăk Mi 2, thủy điện Nậm Pay, thủy điện Nậm Nghe và khảo sát, thiết kế một số công trình thủy điện ở Lào.....
- Tích cực, chủ động liên doanh, liên kết, hợp tác với các Chủ đầu tư, các đối tác trong và ngoài Tổng công ty, các công ty tư vấn trong nước và nước ngoài để tìm kiếm công việc, tạo cơ hội và hợp tác đầu tư.

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT.

1. Nhận xét

- Hội đồng quản trị và Ban giám đốc điều hành Công ty đã hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ, định hướng phát triển của Công ty, tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp và điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Ban giám đốc điều hành đã triển khai các Nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty một cách đầy đủ và kịp thời, điều hành hoạt động SXKD đạt hiệu quả, hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu do Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.
- Việc xây dựng, bổ sung các chính sách hữu hiệu, cụ thể để thu hút và giữ CBCNV có năng lực, trình độ chuyên môn cao, việc quản lý nhân sự của các đơn vị chưa chặt chẽ. Vì vậy, nhiều CBCNV có trình độ, kinh nghiệm chưa thực sự tâm huyết với công việc và gắn bó với đơn vị, hiện trạng chảy máu chất xám diễn ra thường xuyên.
- Chưa có sự phối hợp chặt chẽ từ bộ phận quản lý kỹ thuật, xí nghiệp khảo sát và các chi nhánh thiết kế tại Hà Nội với công trường dẫn đến chất lượng công tác khảo sát và xử lý thiết kế tại hiện trường còn nhiều hạn chế làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.
- Việc xây dựng kế hoạch tài chính, sử dụng và quản lý vốn sản xuất kinh doanh còn thiếu sự linh hoạt, bên cạnh đó việc theo dõi, đôn đốc, thu hồi và kiểm soát công nợ vẫn còn chậm. Quy chế quản lý tài chính của Công ty chưa được hiệu chỉnh lại cho phù hợp với tình hình thực tế.
- Công tác quảng bá thương hiệu, xúc tiến và đẩy mạnh tiếp thị đấu thầu để được tham gia thực hiện tư vấn các dự án xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông... của Công ty đã được chú trọng và tăng cường nhưng đôi khi còn bị động và thiếu nhiều kinh nghiệm trong việc tìm kiếm các thông tin để tham gia đấu thầu nên chưa đạt được kết quả như mong muốn.
- Chưa thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Nhà nước và người lao động cụ thể:
 - + Đối với Nhà nước: Công ty hiện đang còn nợ thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp là 7,8 tỷ đồng; nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là 1,4 tỷ đồng, ...
 - + Đối với người lao động: Việc thanh toán lương hàng tháng còn chậm, mức lương còn thấp so với các đơn vị tư vấn cùng ngành nghề. Bên cạnh đó, việc nợ bảo hiểm cũng làm ảnh hưởng đến việc thanh toán các khoản chi phí ốm đau, thai sản và hưu trí cho người lao động.
- Các khoản phải thu của khách hàng còn quá lớn, Công ty cần phải đẩy mạnh thu hồi vốn hơn nữa.

2. Kiến nghị

- Công ty cần đôn đốc tăng cường thu hồi công nợ hơn nữa để bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh giảm chi phí lãi vay vốn lưu động, tăng lợi nhuận thuần từ kinh doanh, nộp ngân sách Nhà nước đúng kỳ hạn.
- Công nợ phải trả khác, nợ ngân sách còn quá lớn, Công ty chưa có chính sách kịp thời, chưa tìm ra giải pháp vượt qua khó khăn, chưa thực sự phát huy hết khả năng trong việc tái cơ cấu cụ thể cần sắp xếp lại nhân lực trong công ty sao cho gọn nhẹ, sắp xếp lại ngành nghề cho phù hợp với tình hình mới.
- Công ty cần chú trọng đến việc tiếp thị, quảng bá thương hiệu, giới thiệu các sản phẩm truyền thống, tìm kiếm khách hàng mới, gửi được các khách hàng tiềm năng của công ty, mở rộng thị trường.
- Khâu quản lý chất lượng kỹ thuật công trình còn chưa cao, chưa chuyên nghiệp nên chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế. Nguyên nhân chính là do năng lực cán bộ còn thiếu hoặc trách nhiệm công việc chưa cao.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2015 CỦA BAN KIỂM SOÁT :

- Tiếp tục thực thi chức năng kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc triển khai nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông năm 2015.
- Xem xét các báo cáo của Công ty về: Tình hình tài chính, tình hình sản xuất kinh doanh, thực hiện các dự án đầu tư, công tác tổ chức lao động tiền lương và các vấn đề liên quan khác.
- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ Công ty đã ban hành. Tham gia góp ý kiến về các văn bản của Hội đồng quản trị trước khi ban hành.
- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát lựa chọn một trong các công ty kiểm toán do Tổng công ty Sông Đà giới thiệu đủ điều kiện kiểm toán các công ty niêm yết kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2015 cho Công ty.
- Trên cơ sở nhiệm vụ của năm 2015, Ban kiểm soát sẽ có chương trình hoạt động cho từng quý và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban để triển khai thực hiện.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2014 và phương hướng nhiệm vụ năm 2015 của Ban Kiểm soát, xin kính trình Đại hội.

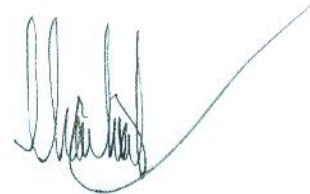
BAN KIỂM SOÁT

Thành viên



Nguyễn Thị Lợi - Nguyễn Quỳnh Trang

Trưởng ban



Nguyễn Minh Tiến



**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ
SONG DA CONSULTING JOINT STOCK COMPANY**

Nhà G9 - Số 495 - Đường Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội

Tel: (04) 38542209 *Fax: (04) 38545855

Website: www.sdcc.com.vn *E-mail: tuvansongda@sdcc.com.vn

Số: 01/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2015

**BÁO CÁO
CỦA HĐQT TRÌNH ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, KINH DOANH CỦA CÔNG TY THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015**

Kính thưa các quý vị cổ đông!

Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà bước vào thực hiện nhiệm vụ năm 2014, trong điều kiện nền kinh tế vĩ mô đã có dấu hiệu phục hồi, tuy nhiên vẫn còn rất chậm và nhiều khó khăn. Theo chủ trương phát triển kinh tế của Chính phủ: ổn định kinh tế vĩ mô tạo điều kiện môi trường cho phát triển bền vững, thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế, trong đó tập trung tái cơ cấu đầu tư công, các ngân hàng và tổ chức tín dụng, tái cơ cấu các doanh nghiệp Nhà nước. Tất cả các yếu tố đó đã ảnh hưởng đến việc thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ SXKD của Công ty trong năm 2014 mà Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty đã đề ra. Nhưng bằng nỗ lực và trách nhiệm của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã từng bước khắc phục khó khăn, duy trì các hoạt động sản xuất cốt lõi (thí nghiệm, khảo sát, tư vấn thiết kế, giám sát,...các công trình), cân đối, thu xếp tài chính để từng bước thực hiện các giải pháp ổn định tình hình tài chính, chuẩn bị nguồn lực cho các mục tiêu ngắn và dài hạn phù hợp với thực tế và từng giai đoạn.

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2015, chúng tôi xin trân trọng báo cáo tới các Quý vị cổ đông công tác quản lý, kinh doanh thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2014 và kế hoạch SXKD năm 2015 với nội dung sau:

PHẦN THỨ NHẤT:

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY:

Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số: 1680/QĐ-BXD ngày 28/10/2004 của Bộ Xây dựng. Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ tháng 3/2005 đến nay.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán SDC

1. Ngành nghề kinh doanh chính:

Theo Giấy phép đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 23/2/2005, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 29/8/2013.

Ngành nghề kinh doanh chính gồm:

- Khảo sát, thí nghiệm, thiết kế và tư vấn giám sát các công trình xây dựng

2. Vốn điều lệ của Công ty

- Vốn điều lệ của Công ty đến 31/12/2014: **26.097.100.000** đồng
- Cơ cấu vốn điều lệ:
 - + Vốn Nhà nước do Tổng công ty Sông Đà làm đại diện là: 13.309.520.000 đồng chiếm 51% VDL.
 - + Vốn của các cổ đông khác là: 12.787.580.000 đồng chiếm 49% VDL (Trong đó cổ đông Phạm Anh Đức là cổ đông lớn của Công ty có số vốn góp là: 3.272.576.000 đồng chiếm 12,54% VDL)

3. Bộ máy quản lý và điều hành Công ty

3.1. Hội đồng quản trị: gồm 5 thành viên

- Ông Trịnh Văn Thới - Chủ tịch - Đại diện phần vốn TCT Sông Đà
- Ông Phạm Văn Hùng - Thành viên - Đại diện phần vốn TCT Sông Đà
- Ông Nguyễn Văn Tiến - Thành viên - Đại diện phần vốn TCT Sông Đà
- Ông Nguyễn Đại Thụ - Thành viên
- Ông Phạm Anh Đức - Thành viên - Cổ đông lớn

3.2. Ban kiểm soát: gồm 3 thành viên

- Ông Nguyễn Minh Tiến - Trưởng ban - Đại diện phần vốn TCT Sông Đà
- Bà Nguyễn Thị Lợi - Thành viên
- Bà Nguyễn Quỳnh Trang - Thành viên

3.3. Ban Giám đốc điều hành

- Ông Phạm Văn Hùng - Tổng giám đốc
- Ông Đỗ Duy Tháp - Phó Tổng giám đốc
- Ông Đỗ Sơn Hải - Phó Tổng giám đốc
- Ông Phạm Văn Tích - Phó Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Đại Thụ - Phó Tổng giám đốc
- Bà Lê Thị Thiên Kim - Phó Tổng giám đốc

3.4. Các phòng ban nghiệp vụ:

- Phòng Tổ chức Hành chính
- Phòng Tài chính Kế toán
- Phòng Kinh tế Kế hoạch
- Phòng Quản lý Kỹ thuật

3.5. Các đơn vị trực thuộc:

- Chi nhánh Tư vấn 1
- Chi nhánh Tư vấn 2

- Chi nhánh Tư vấn 3
- Chi nhánh Tư vấn thiết kế dân dụng, công nghiệp
- Chi nhánh Tư vấn Cơ điện
- Chi nhánh Tây Bắc
- Chi nhánh Xí nghiệp khảo sát xây dựng
- Chi nhánh Trung tâm thí nghiệm Xây dựng Sông Đà

3.6. Các công ty con:

- Công ty cổ phần PT Đô thị và Nông thôn Sông Đà: chiếm 73,48% VDL

3.7. Các công ty liên doanh, liên kết

- Công ty cổ phần Thủy điện Đắk Đoa : chiếm 25,37% VDL
- Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà : chiếm 13,07% VDL
- Công ty Tư vấn kỹ thuật Việt Nam - Canada : chiếm 10% VDL

PHẦN THỨ HAI:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2014

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2014

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu:

STT	Tên chỉ tiêu	Đ.vị	TH 2013	Năm 2014		
				KH	TH	% HT
A	KẾ HOẠCH SXKD					
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	78.498	97.730	106.001	108%
	Trong đó:					
	- Giá trị khảo sát	10 ⁶ đ	17.606	23.324	18.971	81%
	- Giá trị thiết kế	10 ⁶ đ	14.268	27.940	17.475	63%
	- Giá trị tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	5.959	13.849	8.916	64%
	- Giá trị thí nghiệm	10 ⁶ đ	34.992	26.800	58.598	219%
	- Giá trị SXKD khác	10 ⁶ đ	5.673	5.817	2.040	35%
II	Doanh thu	10⁶đ	83.720	95.665	106.266	111%
III	Thu tiền về tài khoản	10⁶đ	90.620	115.211	106.029	92%
IV	Nộp ngân sách	10⁶đ	16.150	14.971	16.197	108%
V	Lợi nhuận					
1	Lợi nhuận					
	- Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	4.724	5.700	5.315	93%
	- Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	3.033	4.275	4.355	102%
2	Tỷ suất lợi nhuận					

1001
CÔNG
PHÂN
SÔNG
XUẤT

STT	Tên chỉ tiêu	Đ.vị	TH 2013	Năm 2014		
				KH	TH	% HT
	- Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	%	5,6	6,0	5,0	
	- Lợi nhuận sau thuế/VDL	%	11,6	16,38	16,7	
	- Lợi nhuận ST/Vốn CSH	%	6,0	9,1	10,3	
VI	Lao động, tiền lương					
1	Tổng số CBCNV bình quân	Người	406	432	435	101%
2	Thu nhập bình quân CBCNV	10 ⁶ đ	7,625	7,513	8,025	107%
B	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ	10⁶đ	2.698	5.200	905	17%

2. Đánh giá chung:

✓ Những mặt làm được

– Trong năm 2014, mặc dù gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh nhưng Công ty đã huy động hết khả năng, năng lực hiện có để giải quyết nhiệm vụ đề ra, hoàn thành cơ bản các mục tiêu theo kế hoạch. Trong năm 2014, cùng các nhà đầu tư đưa một số công trình vào phát điện (ĐăkĐrinh, Ngòi Phát,..), đảm bảo an toàn. Bên cạnh đó góp phần hoàn thành các mục tiêu tiến độ tại các công trình như: công trình thủy điện Lai Châu; khảo sát, thiết kế - thủy điện Bảo Lâm 3, khảo sát địa hình địa chất – thủy điện Xêkaman 3A, 3B; giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị - Dự án Trung tâm trung tâm điều hành sản xuất tại Quảng Ninh, Dự án khu đô thị mới Nam Xa La, Dự án hệ thống đường thi công khu công nghệ cao Hòa Lạc; thiết kế BVTC Hàm Cỏ Mả; Dự án Hàm đường bộ Phước Tượng, Phú Gia, tỉnh Thừa Thiên Huế, ...

– Mở rộng thị trường tư vấn, ngành nghề sản xuất. Phát triển ngành nghề về tư vấn giám sát, kiểm định, thẩm định, dự án đầu tư.

– Mặc dù gặp nhiều khó khăn, các chính sách cắt giảm đầu tư, tái cơ cấu các đơn vị, các quy định của Nhà nước về đầu tư và sản xuất kinh doanh theo ngành nghề chính, bên cạnh đó là sự cạnh tranh gay gắt với các đơn vị tư vấn trong, ngoài ngành, các tổ chức tư vấn quốc tế đã khiến Công ty phải giảm giá Hợp đồng rất nhiều mới có thể tìm kiếm được công việc. Trong khi đó các khoản phải thu của khách hàng còn quá lớn, Công ty phải vay ngân hàng với lãi suất cao để đảm bảo sản xuất kinh doanh và trả lương người lao động dẫn đến làm chi phí nhân công, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tiếp thị đấu thầu, chi phí lãi vay tăng cao, các khoản trích lập dự phòng công nợ khó thu theo quy định, mặc dù vậy tổng giá trị lợi nhuận sau thuế Công ty vẫn đạt: 4,3 tỷ đồng bằng 102% kế hoạch năm; giá trị sản xuất kinh doanh đạt 106 tỷ đồng bằng 108% kế hoạch năm.

– Hoàn thành nghĩa vụ chi trả cổ tức năm 2013 cho các cổ đông.

✓ Những tồn tại:

– Do điều kiện địa chất tại công trình thủy điện Xêkaman 3 quá phức tạp nên công tác tư vấn tại công trình chưa kết thúc.

– Mặc dù đã cố gắng nhưng toàn Công ty năm 2014 chưa hoàn thành 100% các mục tiêu sản xuất kinh doanh đề ra.

– Sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm còn gặp nhiều khó khăn, chưa có bước phát triển. Đơn vị còn gặp nhiều khó khăn về tài chính, các khoản phải trả cho người lao động, đóng góp cho xã hội....Chế độ người lao động chưa đảm bảo theo quy định (chậm lương), nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước (nợ thuế).

– Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán được cải thiện, nhưng thu tiền về tài khoản còn thấp (đạt 92% kế hoạch năm), dở dang công nợ còn lớn.

– Công tác tiếp thị, quảng bá thương hiệu, giới thiệu, phát triển sản phẩm và tìm kiếm khách hàng mới, khách hàng tiềm năng của Công ty đã được chú trọng và tăng cường nhưng chưa đạt được kết quả như mong muốn.

– Hiệu quả sản xuất kinh doanh còn thấp.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá công tác quản lý Công ty trong năm 2014

– Trong năm 2014, đã thực hiện xây dựng mới, sửa đổi và ban hành bổ sung các quy định, quy chế quản trị của Công ty cổ phần để ổn định sản xuất kinh doanh và kinh doanh đúng pháp luật.

– Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

– Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban giám đốc điều hành. Trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban giám đốc điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.

2. Hoạt động của HĐQT năm 2014

– Định kỳ hàng quý HĐQT tổ chức họp đánh giá, kiểm điểm thực hiện nhiệm vụ trong quý và thông qua kế hoạch hoạt động của quý tiếp theo.

– HĐQT thực hiện chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của Công ty và pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.

– Năm 2014, HĐQT thực hiện công tác quản lý Công ty bằng biện pháp xây dựng hoàn thiện và ban hành các quy chế quản lý nội bộ, phê duyệt và giao kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư và các kế hoạch khác của năm, quý theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành. Hàng tuần kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành các cấp, hàng quý họp với giám đốc điều hành để kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch SXKD trong quý và thực hiện các nghị quyết của HĐQT đã ban hành. Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT đúng thẩm quyền, có hiệu lực cao, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc.

• Những tồn tại:

– Hiệu quả hoạt động của HĐQT còn chưa cao.

3. Các văn bản HĐQT ban hành trong năm 2014

Trong năm 2014, HĐQT Công ty đã ban hành 21 Nghị quyết, Quyết định để thực hiện công tác quản lý Công ty, trong đó:



- Nghị quyết về công tác tổ chức, nhân sự và đào tạo: 09 Nghị quyết
- Nghị quyết về công tác kế hoạch và đầu tư phát triển: 01 Nghị quyết
- Nghị quyết về công tác quản lý kinh tế, tài chính: 06 Nghị quyết
- Nghị quyết về lĩnh vực khác: 05 Nghị quyết

III. Kế hoạch SXKD năm 2015

1. Những thuận lợi và khó khăn

✓ Thuận lợi:

– Việc thực hiện đạt và hoàn thành trên 100% kế hoạch một số chỉ tiêu chính năm 2014 trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới vẫn còn nhiều khó khăn thách thức có một ý nghĩa hết sức quan trọng, tạo sự tự tin cho Công ty bước vào thực hiện kế hoạch SXKD trong năm 2015 này.

– Công ty đã hoàn thành xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn đến năm 2020.

– Về môi trường pháp luật và các chính sách của Nhà nước: Để thực hiện Hiến pháp năm 2013, trong năm 2014, Quốc hội và Chính phủ đã ban hành một loạt các văn bản Luật liên quan đến vấn đề tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tham gia vào quá trình phát triển kinh tế xã hội như Luật đầu tư công, Luật doanh nghiệp sửa đổi... , chính sách tín dụng, lãi xuất theo chiều hướng giảm.

✓ Khó khăn

– Năm 2015, nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, việc tái cơ cấu các đơn vị, các quy định của Nhà nước về đầu tư và sản xuất kinh doanh theo ngành nghề chính, bên cạnh đó là sự cạnh tranh gay gắt với các đơn vị tư vấn trong, ngoài ngành, các tổ chức tư vấn quốc tế sẽ khiến Công ty phải giảm giá Hợp đồng rất nhiều mới có thể tìm kiếm được công việc, điều này sẽ ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

– Công tác thanh, quyết toán vẫn sẽ gặp rất nhiều khó khăn do chủ đầu tư khó khăn trong việc thu xếp vốn cho dự án.

– Những thách thức về phát triển, tuyển dụng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Công ty để thực hiện việc chuyển dịch sang các lĩnh vực mới, tạo ra các sản phẩm mới chưa thể giải quyết trong một thời gian ngắn.

2. Mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm năm 2015

– Triển khai chiến lược sản xuất kinh doanh giai đoạn 2015 - 2017, tầm nhìn đến năm 2020 đã được phê duyệt.

– Tái cơ cấu về tổ chức bộ máy, con người, tăng cường công tác đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng cho CBCNV Công ty, tăng cường tiếp thị, tìm kiếm công việc trong các lĩnh vực mới, nhằm chuyển dịch và nâng cao tỷ trọng sản phẩm mới trong cơ cấu ngành của Công ty theo định hướng phát triển, đồng thời hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2015 đã được thông qua.

– Tập trung chỉ đạo, đảm bảo hoàn thành mục tiêu, tiến độ, chất lượng các dự án mà Công ty đang thực hiện.

- Tập trung chỉ đạo, giải các vướng mắc tại các công trình để thực hiện việc nghiệm thu thanh quyết toán, thu hồi công nợ.
- Thu xếp nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh và tìm mọi biện pháp để đảm bảo trả nợ cho các tổ chức tín dụng, trả cổ tức năm 2014 cho các cổ đông.
- Tiếp tục triển khai thoái vốn đầu tư của Công ty vào các doanh nghiệp khác hoạt động không hiệu quả.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ tư vấn đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao của thị trường.
- Phối hợp và tăng cường công tác giám sát với Ban giám đốc điều hành trong chỉ đạo SXKD để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2015.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2015

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	: 79.000 triệu đồng
- Doanh thu	: 79.000 triệu đồng
- Nộp ngân sách	: 13.400 triệu đồng
- Lợi nhuận	
+ Lợi nhuận trước thuế	: 4.000 triệu đồng
+ Lợi nhuận sau thuế	: 3.120 triệu đồng
- Thu nhập bình quân lao động/tháng	: 8,202 triệu đồng
- Đầu tư	: 3.000 triệu đồng

Kính thưa Quý cổ đông: Trên đây là những nội dung cơ bản kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014, kết quả công tác quản lý SXKD của HĐQT năm 2014, mục tiêu nhiệm vụ và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2015.

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Thới



**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ**

Nhà G9 - Số 495 - Đường Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội

Tel: (04) 38542209 *Fax: (04)38545855

Website: www.sdcc.com.vn *E-mail: tuvansongda@vnn.vn

PHƯƠNG ÁN**PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2014 VÀ TRÍCH LẬP CÁC QUỸ**

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	5.315.482.509	
2	Lợi nhuận tính thuế TNDN	4.359.373.208	
3	Thuế TNDN phải nộp	960.635.856	
-	Thuế TNDN phải nộp năm 2014	959.062.106	
-	Điều chỉnh thuế TNDN phải nộp năm trước	1.573.750	
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	4.354.846.653	
5	Thưởng cho Ban quản lý, điều hành	200.000.000	
6	Trích lập các quỹ năm 2014	1.545.136.653	
6.1	Quỹ Dự phòng tài chính (3 x 1%)	43.548.467	
6.2	Quỹ Đầu tư phát triển (3 x 14,48%)	630.618.855	
6.3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3 x 20%), trong đó:	870.969.331	
-	Quỹ khen thưởng (50%)	435.484.666	
-	Quỹ phúc lợi (50%)	435.484.666	
7	Lợi nhuận chia cổ tức	2.606.710.000	
8	Vốn điều lệ	26.097.100.000	
9	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền năm 2014	10%	

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH****Trịnh Văn Thới**



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ
SONG DA CONSULTING JOINT STOCK COMPANY

Nhà G9 - Số 495 - Đường Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội

Tel: (04) 38542209 *Fax: (04)38545855

Website: www.sdcc.com.vn *E-mail: tuvansongda@vnn.vn

Số: 08 /SDCC-HĐQT

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2015

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ
V/v: Trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và phương án năm 2015

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Nghị định số 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với HĐQT hoặc Chủ tịch công ty, kiểm toán viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Kế toán trưởng trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014,

I. Thực hiện năm 2014:

- Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc hưởng lương chuyên trách (hàng tháng tính lương theo tỷ lệ % hoàn thành kế hoạch của Công ty được xác định trong quý đó).
- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát khác hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, hưởng thù lao như sau:
- TV HĐQT, Trưởng BKS : 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS : 3.000.000 đồng/tháng.

Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu của Công ty < 100%, lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, thù lao của thành viên HĐQT, BKS chỉ trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

Căn cứ số liệu quyết toán năm 2013, Công ty chỉ hoàn thành 100% kế hoạch SXKD được ĐHCĐ thông qua nên thù lao trả cho TV HĐQT, BKS là:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Lương, thù lao/tháng	Thực lĩnh năm 2014	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		504.000.000	
1	Chủ tịch HĐQT	27.000.000	324.000.000	
3	Thành viên HĐQT (03 người)	5.000.000	180.000.000	
II	Ban Kiểm soát		132.000.000	

1	Trưởng BKS	5.000.000	60.000.000	
2	Thành viên BKS (02 người)	3.000.000	72.000.000	
Tổng cộng			636.000.000	

II. Phương án năm 2015:

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (một số chỉ tiêu chủ yếu: doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành $\geq 100\%$ kế hoạch năm, dự toán tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tối đa như sau:
 - + Lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 27.000.000 đồng/tháng
 - + Thù lao của Chủ tịch HĐQT không chuyên trách : 10.000.000 đồng/tháng
 - + Thù lao thành viên HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng
 - + Thù lao Trưởng Ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/tháng
 - + Thù lao thành viên BKS : 3.000.000 đồng/tháng
- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (một số chỉ tiêu chủ yếu: doanh thu, lợi nhuận) của Công ty $< 100\%$ kế hoạch năm: lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, thù lao Thành viên HĐQT, BKS được chi trả tương ứng với hạng doanh nghiệp theo Thông tư số 23/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/8/2005.
- Đối với Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Văn Thới



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

Nhà G9 - Số 495 - Đường Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội

Tel: (04) 38542209 *Fax: (04)38545855

Website: www.sdcc.com.vn *E-mail: tuvansongda@vnn.vn

Số: 98 /SDCC - HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2015

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ V/v: Nhân sự bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015 - 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
- Quyết định số 61/TCT-HĐTV ngày 18/3/2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Sông Đà về cử, cử lại Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Sông Đà và giới thiệu giữ các chức vụ chủ chốt tại Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà nhiệm kỳ 2015-2019.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà, năm 2014 là năm kết thúc nhiệm kỳ (2010-2014) của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 sẽ bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2019.

Đề Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 được thành công tốt đẹp và theo điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị và Ban tổ chức Đại hội đã thông báo đến Quý cổ đông có đủ điều kiện ứng cử hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện giới thiệu người tham gia ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như Điều lệ Công ty quy định. Qua 15 ngày, kể từ ngày Công ty thông báo đến tất cả các cổ đông đến hết ngày 17/4/2015 là hạn cuối cùng nhận hồ sơ ứng cử và đề cử, Hội đồng quản trị và Ban tổ chức Đại hội đã nhận được 05 hồ sơ ứng cử vào Hội đồng quản trị và 03 hồ sơ ứng cử vào Ban Kiểm soát.

Hội đồng quản trị báo cáo danh sách ứng viên ứng cử vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2019, cụ thể như sau:

I. Ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị: gồm có 05 ứng cử

✓ Căn cứ vào Điểm 23.14.1, Khoản 23.14, Điều 23 và Điều 46 Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà quy định: “Cổ đông sở hữu tổng số cổ phần phổ thông từ (10-25%) được cử 01 thành viên Hội đồng quản trị; từ (26-45%) được đề cử 02 thành viên Hội đồng quản trị; từ (46-60%) được đề cử 03 thành viên Hội đồng quản trị; Trên 60% được đề cử đủ 05 thành viên Hội đồng quản trị”. Hội đồng quản trị và Ban tổ chức Đại hội nhận được Công văn số 62/TCT-HĐTV ngày 18/3/2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Sông Đà về cử, cử lại Người đại diện phần vốn của Tổng

công ty Sông Đà và giới thiệu giữ các chức vụ chủ chốt tại Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà nhiệm kỳ 2015-2019, cụ thể:

1. Ông **Nguyễn Văn Tiến** sinh ngày 24/10/1969 – Kỹ sư Thủy lợi, Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Sông Đà, thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2010-2014, đề cử vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2019 với uỷ quyền đại diện 679.100 cổ phiếu tương đương 26,02% VDL của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

2. Ông **Đinh Văn Duẩn** sinh ngày 24/12/1974 – Thạc sỹ kỹ thuật, đề cử vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2019 với uỷ quyền đại diện 261.000 cổ phiếu tương đương 10,00% VDL của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

3. Ông **Nguyễn Đại Thụ** sinh ngày 19/01/1975 – Thạc sỹ kỹ thuật, Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà nhiệm kỳ 2010-2014, đề cử vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2019 với uỷ quyền đại diện 261.000 cổ phiếu tương đương 10,00% VDL của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

✓ Hội đồng quản trị và Ban tổ chức Đại hội có nhận được 02 hồ sơ ứng cử vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà, nhiệm kỳ 2015-2019, đó là:

4. Ứng cử viên là Ông **Phạm Anh Đức** sinh ngày 24/05/1970 – Kỹ sư Công nghệ thông tin, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà nhiệm kỳ 2010-2014, ứng cử vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2019 sở hữu 327.468 cổ phiếu tương đương 12,55% VDL của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

5. Căn cứ Khoản b Điều 110 Luật Doanh nghiệp và Khoản 46.2 Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà quy định: *“Cổ đông sở hữu cổ phần tối thiểu 5% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty”*. Hội đồng quản trị đã thống nhất đề cử thành viên có tên sau đây được đưa ra bầu tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 là:

– Ông **Cù Văn Vinh** sinh ngày 05/05/1979 – Kỹ sư Địa chất hiện là Giám đốc Chi nhánh Trung tâm Thí nghiệm Xây dựng Sông Đà - Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà. Ông Cù Văn Vinh đang sở hữu 882 cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty, tương đương 0,03% VDL.

II. Ứng cử vào Ban Kiểm soát: gồm có 03 ứng cử

✓ Căn cứ vào Khoản 50.3, Điều 50 Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà quy định: *“Mỗi cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% số cổ phần phổ thông trong khoảng thời gian từ 06 tháng liên tục trở lên có quyền đề cử một ứng viên vào Ban kiểm soát”*. Hội đồng quản trị và Ban tổ chức Đại hội nhận được Công văn số 62/TCT-HĐTV ngày 18/3/2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Sông Đà về cử, cử lại Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Sông Đà và giới thiệu giữ các chức vụ chủ chốt tại Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà nhiệm kỳ 2015-2019, cụ thể:

1. Ông **Nguyễn Minh Tiến** sinh ngày 10/06/1958 – Cử nhân tài chính Kế toán, Phó-Kế toán trưởng kiêm Phó Giám đốc Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Sông Đà, Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà nhiệm kỳ 2010-2014, đề

cử vào Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015-2019 với uỷ quyền đại diện 130.000 cổ phiếu tương đương 4,98% VDL của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

✓ Hội đồng quản trị và Ban tổ chức Đại hội có nhận được 02 hồ sơ ứng cử vào Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà, nhiệm kỳ 2015-2019, đó là:

2. Bà **Nguyễn Quỳnh Trang** sinh ngày 05/09/1982 – Cử nhân Kinh tế, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà nhiệm kỳ 2010-2014, ứng cử vào Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015-2019 với uỷ quyền đại diện 327.468 cổ phiếu tương đương 12,55% VDL của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

3. Căn cứ Mục 51.1.3, Khoản 51.1, Điều 51 Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà quy định: “*Có trình độ về nghiệp vụ kinh tế, tài chính – kế toán, kiểm toán hoặc chuyên môn nghiệp vụ và hiểu biết về ngành nghề kinh doanh chính của công ty*”. Hội đồng quản trị đã thống nhất đề cử thành viên có tên sau đây được đưa ra bầu tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 là:

– Bà **Bùi Thị Kim Khánh** sinh ngày 06/08/1969 – Cử nhân Tài chính kế toán hiện là Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà. Bà Bùi Thị Kim Khánh đang sở hữu 3.209 cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty, tương đương 0,12% VDL.

III. Hồ sơ của các ứng viên bao gồm:

– Công văn giới thiệu đề cử, ứng cử
+ Công văn số 62/TCT-HĐTV ngày 18/3/2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Sông Đà về cử, cử lại Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Sông Đà và giới thiệu giữ các chức vụ chủ chốt tại Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà nhiệm kỳ 2015-2019;

+ Danh sách trích ngang các ứng viên HĐQT, BKS kèm theo
Ứng viên đủ điều kiện và tiêu chuẩn tham gia vào Hội đồng quản trị, theo quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông SDC;
- Lưu TCHC,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trịnh Văn Thới

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2015

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG ỨNG CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ
(Nhiệm kỳ 2015-:-2019)**

STT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ văn hoá Chuyên môn nghiệp vụ	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Địa chỉ thường trú	Tỷ lệ cổ phần			
		Nam	Nữ				Sở hữu	Ủy quyền	Cộng	% VDL
1	Nguyễn Văn Tiến (Đề cử của TCT Sông Đà)	1969		MBA, Kỹ sư thủy lợi	Đại diện phần vốn TCT Sông Đà, Phó TGD TCT Sông Đà, Thành viên HĐQT Công ty CPTV Sông Đà nhiệm kỳ 2010-2014	P.816, CT5, ĐN1, Mỹ Đình II, Từ Liêm, Hà Nội		679.100	679.100	26,02%
2	Đinh Văn Duẩn (Đề cử của TCT Sông Đà)	1974		Thạc sỹ kỹ thuật	Đại diện phần vốn TCT Sông Đà, Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Sông Đà - Ucrin	P.905, 162A Nguyễn Tuân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội		261.000	261.000	10,00%
3	Nguyễn Đại Thụ (Đề cử của TCT Sông Đà)	1975		MBA, Thạc sỹ kỹ thuật	Đại diện phần vốn TCT Sông Đà, Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà nhiệm kỳ 2010-2014	Số 50 Ngõ 90 Hoàng Nhữ Tiếp, Long Biên, Hà Nội	2.209	261.000	263.209	10,09%
4	Phạm Anh Đức (Ứng cử)	1970		Kỹ sư Công nghệ thông tin	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà nhiệm kỳ 2010-2014	Số 125 ngách 2, ngõ Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội	327.468		327.468	12,55%
5	Cù Văn Vinh (Đề cử của HĐQT TVSD)	1979		Kỹ sư Địa chất; Cử nhân Kinh tế	Giám đốc Chi nhánh Trung tâm thí nghiệm Xây dựng Sông Đà - Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà	Đội 8, Ngọc Trục, Nam Từ Liêm, Hà Nội	882		882	0,03%

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

**CÔNG TY
CỔ PHẦN TƯ VẤN
SÔNG ĐÀ**

Q. THANH XUÂN - TP. HÀ NỘI

Trịnh Văn Thới

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2015

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG ỨNG CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ
(Nhiệm kỳ 2015-:-2019)**

STT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ văn hoá Chuyên môn nghiệp vụ	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Địa chỉ thường trú	Tỷ lệ cổ phần			
		Nam	Nữ				Sở hữu	Ủy quyền	Cộng	% VDL
1	Nguyễn Minh Tiến (Đề cử của TCT Sông Đà)	1958		Cử nhân Tài chính kế toán	Đại diện phần vốn TCT Sông Đà, Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CPTV Sông Đà nhiệm kỳ 2010-2014	Số 2 Ngõ 7, Phố Ao Sen, Hà Đông, Hà Nội		130.000	130.000	4,98%
2	Nguyễn Quỳnh Trang (Ứng cử)		1982	Cử nhân Kinh tế	Thành viên BKS Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà nhiệm kỳ 2010-2014	Số 37 Trương Định, Hai Bà Trung, Hà Nội.		327.468	327.468	12,55%
3	Bùi Thị Kim Khánh (Đề cử của HĐQT TVSD)		1969	Cử nhân Tài chính kế toán	Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà	Số 17 TT Giáo Viên, Triều Khúc, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội	3.209		3.209	0,12%

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trịnh Văn Thới



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

Nhà G9 - Số 495 - Đường Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội

Tel: (04) 38542209 *Fax: (04)38545855

Website: www.sdcc.com.vn *E-mail: tuvansongda@vnn.vn

Số: 96 /SDCC-HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2015

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ V/v: Sửa đổi, bổ sung một số điều trong Điều lệ của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Thông tư số 121/21012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính về Quy định quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Hội đồng quản trị trình và xin ý kiến Đại hội cổ đông thông qua việc sửa đổi bổ sung một số điều trong bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cho phù hợp với quy định mới của pháp luật cụ thể được quy định theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014 của Chính phủ về Quy định quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng và tình hình hiện tại của Công ty.

(có Dự thảo sửa đổi, bổ sung điều kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- Chủ tịch HĐQT, TGD C.ty;
- Lưu TCHC.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Thới

DỰ THẢO

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

(Kèm theo Tờ trình số: 96 /SDCC-NĐDPV ngày 14/4/2015 của Hội đồng quản trị Công ty về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty)

Trích Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung	Lý do
Điều 19: Trả cổ tức Khoản 19.9. Thời hạn trả cổ tức: Trong vòng 40 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Báo cáo tài chính năm, phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ.	Điều 19: Trả cổ tức Khoản 19.9. Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.	Phù hợp với Khoản 4 Điều 132 Luật Doanh nghiệp năm 2014: Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên...
Điều 22: Sổ đăng ký cổ đông Khoản 22.3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty hoặc Trung tâm đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép nội dung sổ đăng ký cổ đông trong giờ làm việc của công ty hoặc Trung tâm đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán. Khoản 22.4. Cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần trở lên phải được đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày có được tỷ lệ sở hữu đó.	Điều 22: Sổ đăng ký cổ đông Khoản 22.3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép nội dung sổ đăng ký cổ đông trong giờ làm việc của công ty hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán. Khoản 22.4. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ thường trú thì phải thông báo kịp thời với công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ của cổ đông.	Phù hợp với Khoản 2, 3 Điều 121 Luật Doanh nghiệp năm 2014: 3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép nội dung sổ đăng ký cổ đông trong giờ làm việc của công ty hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán. 4. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ thường trú thì phải thông báo kịp thời với công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ của cổ đông.

Điều 28: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội cổ đông Khoản 28.11. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.	Điều 28: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội cổ đông Khoản 28.11. Quyết định đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công ty hoặc Chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các Chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán”	Phù hợp với quy định tại Điểm d, Khoản 2 Điều 135 và Điểm d Khoản 1 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014
Điều 32: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông Khoản 32.1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết. Khoản 32.2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm 32.1 khoản này, thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều 32: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông Khoản 32.1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết. Khoản 32.2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm 32.1 khoản này, thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết.	Phù hợp với Khoản 2, Điều 141 Luật Doanh nghiệp năm 2014: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.

Khoản 34.6. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày quyết định được thông qua.	Khoản 34.6. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua trên trang thông tin điện tử của công ty.	Phù hợp với Khoản 5, Điều 144 Luật Doanh nghiệp năm 2014: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.
Điều 36: Các hợp đồng phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị Công ty chấp thuận Điểm 36.1.1. Cổ đông, người đại diện uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 35% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ; Điểm 36.1.3. Doanh nghiệp quy định tại Điểm a và điểm b khoản 1 Điều 118 của Luật Doanh nghiệp và những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc.	Điều 36: Các hợp đồng phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị Công ty chấp thuận Điểm 36.1.1. Cổ đông, người đại diện uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ; Điểm 36.1.3. Doanh nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 159 của Luật Doanh nghiệp và những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc.	Phù hợp với Điểm a, Khoản 1, Điều 162 Luật Doanh nghiệp năm 2014: Cổ đông, người đại diện uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;
Điều 37: Yêu cầu huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông Trong thời gian chín mươi ngày, kể từ ngày quyết định được thông qua, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau:	Điều 37: Yêu cầu huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <i>cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 23.14, Điều 23 của Điều lệ Công ty</i> có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, <i>huỷ bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết</i> của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:	Phù hợp với quy định tại điều 147 Luật Doanh nghiệp 2014

Điều 38: Hội đồng quản trị Điểm 38.3.5, Khoản 38.3. Quyết định phương án đầu tư đối với các Dự án đầu tư có tổng mức đầu tư không vượt quá 50% tổng tài sản của Công ty tại Báo cáo tài chính kỳ gần nhất. Điểm 38.3.6, Khoản 38.3. Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, chấp thuận các Hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại khoản 36.1 và khoản 36.3 Điều 36 của Điều lệ này.	Điều 38: Hội đồng quản trị Điểm 38.3.5, Khoản 38.3. Quyết định phương án đầu tư đối với các Dự án đầu tư có tổng mức đầu tư không vượt quá 35% tổng tài sản của Công ty tại Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán. Điểm 38.3.6, Khoản 38.3. Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, chấp thuận các Hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty được kiểm toán,	Phù hợp với quy định tại Điểm d, Khoản 2 Điều 135 và Điểm d Khoản 1 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014
Điều 39: Chủ tịch Hội đồng quản trị Khoản 39.1. Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị trong số thành viên Hội đồng quản trị. Trừ khi Đại hội đồng Cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Tổng Giám đốc Công ty. Nếu Cổ đông chấp thuận rằng Chủ tịch có thể đồng thời là Tổng Giám đốc, quyết định này cần phải được phê chuẩn hàng năm vào kỳ ĐHCĐ thường niên.	Điều 39: Chủ tịch Hội đồng quản trị Khoản 39.1. Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị trong số thành viên Hội đồng quản trị. Trừ khi Đại hội đồng Cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng Giám đốc Công ty.	Phù hợp với Khoản 2, Điều 152 Luật Doanh nghiệp năm 2014: Công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc.
Điều 50: Ban kiểm soát Khoản 50.2. Ban kiểm soát có ba (03) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu và bãi miễn với đa số tính theo số lượng cổ phần bằng thẻ thức trực tiếp hoặc bỏ phiếu kín. Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là kế toán.	Điều 50: Ban kiểm soát Khoản 50.2. Ban kiểm soát có ba (03) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu và bãi miễn với đa số tính theo số lượng cổ phần bằng thẻ thức trực tiếp hoặc bỏ phiếu kín. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.	Phù hợp với Khoản 2, Điều 163 Luật Doanh nghiệp năm 2014: Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng BKS phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty,...

Điều 62: Công khai các lợi ích liên quan Điểm 62.1.2. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên 35% vốn điều lệ.	Điều 62: Công khai các lợi ích liên quan Điểm 62.1.2. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;	Phù hợp với Điểm b, Khoản 2, Điều 159 Luật Doanh nghiệp năm 2014: Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;
--	---	--